

Số: 205 /KH-UBND

Quảng Ninh, ngày 16 tháng 9 năm 2024

KẾ HOẠCH

Thực hiện Nghị quyết số 45-NQ/TW ngày 24/11/2023 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII, Nghị quyết số 107/NQ-CP ngày 09/7/2024 của Chính phủ về ban hành Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 45-NQ/TW và Chương trình hành động số 42-CTr/TU ngày 04/7/2024 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh về tiếp tục xây dựng và phát huy vai trò của đội ngũ trí thức đáp ứng yêu cầu phát triển đất nước nhanh và bền vững trong giai đoạn mới

Thực hiện Nghị quyết số 45-NQ/TW ngày 24/11/2023 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII về tiếp tục xây dựng và phát huy vai trò của đội ngũ trí thức đáp ứng yêu cầu phát triển đất nước nhanh và bền vững trong giai đoạn mới (viết tắt là Nghị quyết số 45-NQ/TW); Kế hoạch số 20-KH/TW ngày 28/11/2023 của Bộ Chính trị về triển khai thực hiện Nghị quyết số 45-NQ/TW (viết tắt là Kế hoạch số 20-KH/TW); Nghị quyết số 107/NQ-CP ngày 09/7/2024 của Chính phủ về ban hành Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 45-NQ/TW ngày 24/11/2023 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII về tiếp tục xây dựng và phát huy vai trò của đội ngũ trí thức đáp ứng yêu cầu phát triển đất nước nhanh và bền vững trong giai đoạn mới (viết tắt là Nghị quyết số 107/NQ-CP); Chương trình hành động số 42-CTr/TU ngày 04/7/2024 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh về thực hiện Nghị quyết số 45-NQ/TW ngày 24/11/2023 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII về tiếp tục xây dựng và phát huy vai trò của đội ngũ trí thức đáp ứng yêu cầu phát triển đất nước nhanh và bền vững trong giai đoạn mới (viết tắt là Chương trình hành động số 42-CTr/TU); Kết luận số 922-KL/BCSD ngày 13/9/2024 và Kế hoạch số 923-KH/BCSD ngày 13/9/2024 của Ban cán sự đảng UBND tỉnh; Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Nghị quyết số 45-NQ/TW, Nghị quyết số 107/NQ-CP và Chương trình hành động số 42-CTr/TU, nội dung cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

a) Xác định những nội dung, nhiệm vụ và biện pháp thực hiện để các cơ quan, đơn vị, địa phương chủ động phối hợp, tổ chức triển khai thực hiện thống nhất, đồng bộ, hiệu quả Nghị quyết số 45-NQ/TW, Kế hoạch số 20-KH/TW, Nghị quyết số 107/NQ-CP, Chương trình hành động số 42-CTr/TU. Thường xuyên theo dõi, đôn đốc và tăng cường công tác kiểm tra, giám sát việc tổ chức thực hiện, kịp thời bổ sung, cập nhật những nhiệm vụ, giải pháp mới trong quá trình triển khai thực hiện để đáp ứng yêu cầu thực tiễn đề ra.

b) Tạo bước chuyển biến trong việc huy động có hiệu quả nguồn lực cho từng ngành, lĩnh vực đặc thù, phù hợp với sự phát triển của tỉnh, góp phần tạo nguồn chuyên gia, trí thức, người có trình độ chuyên môn, nghiệp vụ cao, chuyên môn sâu; tham mưu, tư vấn cho tỉnh giải quyết tốt các vấn đề thực tiễn trong thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước và hội nhập quốc tế góp phần hoàn thành các mục tiêu, nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh.

2. Yêu cầu

a) Quán triệt đầy đủ và triển khai đồng bộ, kịp thời, tạo sự chuyển biến mạnh mẽ về nhận thức của tập thể lãnh đạo và cán bộ, công chức, viên chức, người lao động các cơ quan, đơn vị, địa phương trong việc tiếp tục xây dựng và phát huy vai trò của đội ngũ trí thức đáp ứng yêu cầu phát triển đất nước nhanh và bền vững trong giai đoạn mới.

b) Cụ thể hóa và triển khai thực hiện có hiệu quả Nghị quyết số 45-NQ/TW, Kế hoạch số 20-KH/TW, Nghị quyết số 107/NQ-CP và Chương trình hành động số 42-CTr/TU bằng những mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp đồng bộ, toàn diện, có trọng tâm, trọng điểm, phù hợp với đặc điểm, tình hình thực tiễn của ngành, lĩnh vực, địa phương, gắn với triển khai thực hiện các đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước.

II. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu tổng quát

Xây dựng và phát triển đội ngũ trí thức cả về số lượng và chất lượng, nhất là đội ngũ chuyên gia, nhà khoa học đầu ngành trong lĩnh vực then chốt, trọng yếu; tập hợp, vận động tham gia xây dựng đội ngũ trí thức tỉnh Quảng Ninh vững mạnh toàn diện, giàu lòng yêu nước, đoàn kết, gắn bó mật thiết với Đảng, Nhà nước và Nhân dân; củng cố sức mạnh trong liên minh giai cấp công - nông - trí; không ngừng nâng cao phẩm chất chính trị, đạo đức, lý tưởng cách mạng; có năng lực, trình độ, đáp ứng yêu cầu phát triển nhanh bền vững của tỉnh.

2. Mục tiêu cụ thể

a) Mục tiêu đến năm 2030

- Nghiên cứu xây dựng, ban hành cơ chế chính sách bảo đảm tính khả thi đồng bộ, tạo cơ hội điều kiện động lực cho đội ngũ trí thức phát triển toàn diện, nâng cao năng lực trình độ và cống hiến cho cơ quan, đơn vị, địa phương.

- Ưu tiên bảo đảm nguồn lực cho đầu tư phát triển khoa học công nghệ và đổi mới sáng tạo, nhất là công nghệ cao, công nghệ lõi, công nghệ nguồn trong các lĩnh vực ưu tiên phát triển của tỉnh (năng lượng, chế biến chế tạo, công nghiệp hỗ trợ, nông nghiệp công nghệ cao, kinh tế biển, dịch vụ logistics, kiến trúc, giáo dục, đào tạo, y tế, du lịch, dịch vụ, công nghiệp văn hóa, công nghệ thông tin...).

- Xây dựng đội ngũ trí thức trong các cơ quan, đơn vị từ tỉnh đến cơ sở có đủ phẩm chất, năng lực uy tín ngang tầm nhiệm vụ; giàu lòng yêu nước, có đạo đức và lý tưởng cách mạng, gắn bó với Đảng, Nhà nước, quốc gia và dân tộc; đáp ứng yêu cầu đặt ra trong giai đoạn mới.

- Dành ít nhất 50% chỉ tiêu biên chế tuyển mới công chức để tuyển dụng nguồn nhân lực chất lượng cao theo yêu cầu của tỉnh. Ưu tiên tuyển dụng nguồn nhân lực thuộc lĩnh vực khoa học, công nghệ và làm việc tại các cơ quan nhà nước, các doanh nghiệp, các khu công nghiệp, khu chế xuất, đặc biệt các trường hợp có trình độ chuyên môn sâu về công nghệ cao, công nghệ lõi, công nghệ nguồn, công nghệ mũi nhọn, các lĩnh vực ưu tiên phát triển của tỉnh (năng lượng, chế biến chế tạo, công nghiệp hỗ trợ, nông nghiệp công nghệ cao, kinh tế biển, dịch vụ logistics, kiến trúc, giáo dục, đào tạo, y tế, du lịch, dịch vụ, công nghiệp văn hóa, công nghệ thông tin...).

- Xây dựng và triển khai Kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng chuyên môn, lý luận chính trị, nghiệp vụ, kỹ năng dành cho đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức từ tỉnh đến cơ sở nhằm đáp ứng yêu cầu công việc.

- Phát triển Trường Đại học Hạ Long theo mô hình đô thị đại học, trở thành một trong những trung tâm đào tạo nhân lực chất lượng cao đối với một số lĩnh vực của tỉnh và khu vực.

- Xây dựng Trường Cao đẳng Việt - Hàn Quảng Ninh theo hướng chất lượng cao, phấn đấu trở thành trung tâm đào tạo nghề chất lượng cao của khu vực.

- Tỷ lệ trường đạt chuẩn quốc gia đạt 96,8%, trong đó cấp Tiểu học đạt 99,4%, cấp Trung học cơ sở đạt 98,9%, cấp Trung học phổ thông đạt 89,7%.

- Phấn đấu có 02 học sinh, sinh viên đạt giải Olympic khu vực và quốc tế.

- Tập trung xây dựng hệ sinh thái dân sinh hấp dẫn với chính sách khuyến khích và hỗ trợ vượt trội, môi trường sống tốt, các dịch vụ công có chất lượng cao để thu hút và giữ chân nhân tài, phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao, chuyển dịch cơ cấu lao động, việc làm gắn với tăng quy mô và nâng cao chất lượng dân số, đặc biệt cơ chế chính sách về nhà ở để thu hút lao động khi làm việc tại Quảng Ninh.

b) Mục tiêu đến năm 2045

- Xây dựng đội ngũ trí thức tỉnh Quảng Ninh có chất lượng cao, cơ cấu hợp lý, đáp ứng yêu cầu phát triển nhanh và bền vững của tỉnh.

- Duy trì tỷ lệ nhân tài được thu hút vào làm việc tại các cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc thẩm quyền quản lý của tỉnh không dưới 20% so với tổng số các trường hợp tuyển dụng mới hằng năm.

- Tỷ lệ trường đạt chuẩn quốc gia đạt 97% ở cả ba cấp Tiểu học, Trung học cơ sở và Trung học phổ thông.

- Phấn đấu có từ 3-4 học sinh, sinh viên đạt giải Olympic khu vực và quốc tế.

- Ưu tiên đầu tư phát triển hạ tầng, môi trường làm việc, nghiên cứu, đổi mới sáng tạo của trí thức.

III. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP CHỦ YẾU

1. Tiếp tục nâng cao nhận thức về vị trí, vai trò, tầm quan trọng của đội ngũ trí thức

- Tổ chức tuyên truyền, giáo dục, quán triệt thống nhất trong nhận thức và hành động, thực hiện nghiêm túc, có hiệu quả các chủ trương, quan điểm của Trung

ương, của Tỉnh về xây dựng và phát huy vai trò của đội ngũ trí thức đáp ứng yêu cầu phát triển trong giai đoạn mới, gắn với việc phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao đã được cụ thể hóa trong Nghị quyết, Quyết định, Chương trình, Kế hoạch của Trung ương và của Tỉnh, trọng tâm là: Nghị quyết Đại hội Đại biểu toàn quốc lần thứ XIII, Nghị quyết Đại hội lần thứ XV của Đảng bộ tỉnh, Kết luận số 69-KL/TW ngày 11/01/2024 của Bộ Chính trị về tiếp tục thực hiện Nghị quyết số 20-NQ/TW ngày 01/11/2012 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XI về phát triển khoa học và công nghệ phục vụ sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa trong điều kiện kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế, Quyết định số 80/QĐ-TTg ngày 11/02/2020 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt quy hoạch tỉnh Quảng Ninh thời kỳ 2020-2023 tầm nhìn đến năm 2050, Chương trình hành động số 33-CTr/TU ngày 20/11/2019 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về thực hiện Nghị quyết số 39-NQ/TW ngày 15/01/2019 của Bộ Chính trị về nâng cao hiệu lực quản lý khai thác sử dụng và phát huy nguồn lực của nền kinh tế; Nghị quyết số 01-NQ/TU ngày 16/11/2020 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh về phát triển nhanh, bền vững ngành công nghiệp chế biến, chế tạo giai đoạn 2020-2025, định hướng đến năm 2030; Nghị quyết số 09-NQ/TU ngày 05/02/2022 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về chuyển đổi số toàn diện tỉnh Quảng Ninh đến năm 2025, định hướng đến năm 2030; Nghị quyết số 13-NQ/TU ngày 28/4/2023 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh về phát triển khoa học công nghệ và đổi mới sáng tạo đến năm 2030; Nghị quyết số 17-NQ/TU ngày 30/10/2022 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh về xây dựng và phát huy giá trị văn hóa, sức mạnh con người Quảng Ninh trở thành nguồn lực nội sinh, động lực cho phát triển nhanh, bền vững; Chương trình hành động số 383-KH/TU ngày 26/3/2024 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy triển khai thực hiện Nghị quyết số 17-NQ/TU; Kế hoạch số 435-KH/TU ngày 10/7/2024 của Tỉnh ủy triển khai thực hiện Kết luận số 69-KL/TW ngày 11/01/2024 của Bộ Chính trị; Chương trình hành động số 2163/CTr-UBND ngày 09/8/2023 về thực hiện Nghị quyết số 13-NQ/TU ngày 28/4/2023 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh Quảng Ninh về phát triển khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo đến năm 2030; Kế hoạch số 293/KH-UBND ngày 23/11/2023 thực hiện chiến lược Quốc gia về thu hút, trọng dụng nhân tài đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2050; Quyết định số 1061/QĐ-UBND ngày 04/4/2024 phê duyệt Đề án Phát triển nguồn nhân lực tỉnh Quảng Ninh đến năm 2025, tầm nhìn đến năm 2023.

- Nâng cao chất lượng thông tin, tuyên truyền; đảm bảo hoạt động truyền thông được thực hiện thường xuyên, liên tục sâu rộng đến các cơ quan, đơn vị, tổ chức, doanh nghiệp và Nhân dân về vai trò, tầm quan trọng của đội ngũ trí thức trong sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa phát triển kinh tế - xã hội tỉnh Quảng Ninh nhanh bền vững gắn với bảo đảm vững chắc quốc phòng, an ninh.

- Rà soát, nghiên cứu, xây dựng các chương trình, kế hoạch, đề án cụ thể để đào tạo, bồi dưỡng, thu hút, trọng dụng, đãi ngộ thỏa đáng, nhằm tôn vinh đội ngũ trí thức phù hợp với yêu cầu và thực tiễn của ngành, địa phương.

- Nâng cao nhận thức, ý thức trách nhiệm của người đứng đầu các cấp, các ngành, các địa phương, của cán bộ, công chức, viên chức về vị trí, vai trò, tầm quan trọng của đội ngũ trí thức. Quan tâm tạo điều kiện để đội ngũ trí thức, nhất là các nhà khoa học giỏi, chuyên gia đầu ngành có uy tín phát huy tốt nhất, năng lực sự

cống hiến, tâm huyết, tham gia đóng góp cho quá trình hoạch định chính sách xây dựng tầm nhìn chiến lược, quy hoạch, kế hoạch, lập pháp, chính sách trong phát triển ngành, lĩnh vực, địa phương.

- Chú trọng đề cao danh dự, vinh dự đạo đức tinh thần cống hiến trách nhiệm, ý thức đối với Tổ quốc và dân tộc; đẩy mạnh trách nhiệm nêu gương gắn với học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh của đội ngũ trí thức.

- Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát việc tổ chức thực hiện Kế hoạch; kịp thời phát hiện, tuyên truyền, nhân rộng các mô hình mới, cách làm hay, hiệu quả cao, những điển hình tiên tiến; chấn chỉnh những nơi thực hiện chưa tốt.

2. Tạo chuyển biến căn bản trong công tác đào tạo, bồi dưỡng, tuyển dụng, sử dụng, đãi ngộ và tôn vinh trí thức, trọng dụng nhân tài

- Tập trung đầu tư thu hút mọi nguồn lực xã hội cho phát triển nhân lực, trọng tâm là đào tạo nhân lực chất lượng cao, lao động có kỹ năng nghề, đáp ứng nhu cầu lao động trên địa bàn tỉnh, nhất là tại các khu kinh tế, khu công nghiệp, doanh nghiệp sản xuất công nghiệp, chế biến, chế tạo.

- Xây dựng Đề án phát triển Trường Đại học Hạ Long theo mô hình đô thị đại học, trở thành hạt nhân, nòng cốt và trung tâm đào tạo nguồn nhân lực chất lượng cao đối với một số lĩnh vực của tỉnh và khu vực, đẩy mạnh hoạt động nghiên cứu khoa học, phát triển công nghệ và đổi mới sáng tạo, đáp ứng yêu cầu nhân lực nghiên cứu và chuyển giao tri thức phục vụ phát triển khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo của tỉnh, của vùng và khu vực. Triển khai có hiệu quả Kế hoạch số 319-KH/TU ngày 31/8/2023 của Tỉnh ủy; Kế hoạch số 262/KH-UBND ngày 16/10/2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh thực hiện Chỉ thị số 21-CT/TW ngày 04/5/2023 của Ban Bí thư về tiếp tục đổi mới phát triển và nâng cao chất lượng giáo dục nghề nghiệp đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045; Kế hoạch thực hiện Chiến lược phát triển giáo dục giai đoạn đến năm 2023, tầm nhìn đến năm 2045. Các cơ sở đào tạo nghề nghiệp, các trường cao đẳng và đại học trên địa bàn tỉnh chú trọng đổi mới chương trình đào tạo gắn với nhu cầu của tỉnh. Mở các lớp đào tạo theo đơn đặt hàng nhiệm vụ, nhất là các lĩnh vực mới, then chốt của tỉnh.

- Thực hiện Đề án Phát triển nguồn nhân lực tỉnh Quảng Ninh đến năm 2025, tầm nhìn đến năm 2030 (ban hành kèm theo Quyết định số 1061/QĐ-UBND ngày 04/4/2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh); Đề án phát triển và nâng cao chất lượng đội ngũ nhà giáo và cán bộ quản lý các cấp trên địa bàn tỉnh.

- Xác định nhu cầu, tổ chức thu hút, đào tạo, bồi dưỡng nguồn nhân lực, lực lượng lao động phục vụ trong các ngành, lĩnh vực trọng tâm, trọng điểm, mũi nhọn của tỉnh, gồm: Năng lượng, chế biến chế tạo, công nghiệp hỗ trợ, nông nghiệp công nghệ cao, kinh tế biển, dịch vụ logistics, kiến trúc, giáo dục, đào tạo, y tế, du lịch, dịch vụ, công nghiệp văn hóa, công nghệ thông tin, khoa học công nghệ, giáo dục đào tạo...

- Tiếp tục thực hiện các cơ chế chính sách liên quan tới thu hút, phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao: Ưu tiên dành tỷ lệ biên chế phù hợp để tuyển dụng nguồn nhân lực chất lượng cao; Phát hiện, tuyển chọn, thu hút sinh viên tốt nghiệp

xuất sắc, cán bộ khoa học trẻ vào làm việc trong các cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp công lập thuộc tỉnh theo Nghị quyết số 05/2022/NQ-HĐND ngày 09/12/2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh. Thực hiện chính sách hỗ trợ đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức đang công tác tại vùng dân tộc thiểu số, vùng sâu, vùng xa, biên giới, hải đảo theo Nghị quyết số 25/2023/NQ-HĐND ngày 09/12/2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh.

- Đổi mới, nâng cao chất lượng đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ trí thức trên địa bàn tỉnh; đa dạng hóa các loại hình đào tạo, bồi dưỡng trong nước và nước ngoài. Việc chọn cử cán bộ, công chức, viên chức đi đào tạo, bồi dưỡng được thực hiện bảo đảm đúng đối tượng, công khai, dân chủ, gắn với công tác quy hoạch, sử dụng, quản lý cán bộ, công chức, viên chức, phù hợp với kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng và nhu cầu xây dựng phát triển nhân lực của tỉnh và mỗi cơ quan, đơn vị. Thực hiện có hiệu quả các nhiệm vụ, giải pháp được đề ra tại Đề án đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức tỉnh Quảng Ninh.

- Thực hiện nghiêm túc chặt chẽ, quy trình bổ nhiệm, bổ nhiệm lại và giới thiệu cán bộ ứng cử theo quy định; tiếp tục quan tâm công tác bổ nhiệm, đề bạt cán bộ có triển vọng thông qua cơ chế thi tuyển chức danh lãnh đạo quản lý cấp sở, ngành cấp phòng; triển khai thực hiện có hiệu quả Quy định số 142-QĐ/TW ngày 23/4/2024 của Bộ Chính trị về thí điểm giao quyền, trách nhiệm cho người đứng đầu trong công tác cán bộ.

- Hàng năm, tổ chức đối thoại, gặp mặt, tôn vinh đại biểu là các chuyên gia, các trí thức có uy tín, có thành tựu cống hiến trong các ngành quan trọng của tỉnh.

- Triển khai có hiệu quả Đề án phát triển nhà ở cho công nhân lao động ngành than khu công nghiệp thu hút nguồn nhân lực chất lượng cao lao động có kỹ năng về làm việc sinh sống tại Quảng Ninh ban hành kèm theo Quyết định số 2279/QĐ-UBND ngày 08/8/2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh.

3. Tăng cường quản lý nhà nước, tiếp tục hoàn thiện cơ chế, chính sách đối với đội ngũ

- Rà soát, kiến nghị các bộ, ngành Trung ương sửa đổi, bổ sung hoàn thiện các văn bản pháp luật liên quan đến đội ngũ trí thức. Kịp thời rà soát, nghiên cứu, bổ sung cơ chế chính sách bảo đảm đúng quy định của pháp luật hiện hành và phù hợp với tình hình thực tiễn của tỉnh, nhằm tạo điều kiện thuận lợi khuyến khích đội ngũ trí thức tham gia phát triển ứng dụng khoa học công nghệ và đổi mới sáng tạo.

- Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, vận động tạo điều kiện thuận lợi để trí thức tham gia đóng góp ý kiến, tư vấn, phản biện, giám định xã hội đối với việc hoạch định chính sách, xây dựng và phát triển các chiến lược, quy hoạch, kế hoạch, công trình, dự án quan trọng của tỉnh nhằm thực hiện hiệu quả Quy hoạch tỉnh Quảng Ninh thời kỳ 2021 - 2030 tầm nhìn đến năm 2050.

- Hoàn thiện cơ chế chính sách đặc thù phù hợp với hoạt động của đội ngũ trí thức; đổi mới công tác quản lý khoa học công nghệ; chú trọng hỗ trợ thúc đẩy đổi mới sáng tạo, tiếp thu và truyền đạt tri thức tiên tiến. Đẩy mạnh phân cấp, phân quyền theo hướng tăng tính tự chủ, tự chịu trách nhiệm của các tổ chức khoa học và

công nghệ và các cơ sở giáo dục trong việc bổ nhiệm cán bộ lãnh đạo.

- Hoàn thành kế hoạch thuê phần mềm cơ sở dữ liệu cán bộ, công chức, viên chức tỉnh Quảng Ninh, trong đó có cơ sở dữ liệu về đội ngũ trí thức trong cơ quan hành chính và đơn vị sự nghiệp công lập, làm cơ sở quản lý số lượng, chất lượng đội ngũ; dự báo nhân lực thiếu hụt, xây dựng kế hoạch tuyển dụng, đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ kế cận.

- Tăng cường vai trò quản lý nhà nước trong việc tổ chức thực hiện có hiệu quả chính sách, pháp luật; hỗ trợ, tạo điều kiện cho phát triển đội ngũ trí thức; xử lý nghiêm hành vi vi phạm đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước trong xây dựng đội ngũ trí thức.

4. Tăng cường nguồn lực xây dựng đội ngũ trí thức chủ động, tích cực hội nhập quốc tế

- Thực hiện hiệu quả Chương trình hành động số 2163/CTr-UBND ngày 09/8/2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh thực hiện Nghị quyết số 13-NQ/TU ngày 28/4/2023 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh Quảng Ninh về phát triển khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo đến năm 2030; nâng cao hiệu quả hoạt động của Ban Chỉ đạo phát triển khoa học, công nghệ của các cấp, các ngành.

- Ưu tiên bố trí nguồn lực từ ngân sách nhà nước và huy động nguồn lực xã hội, nguồn lực nước ngoài đầu tư phát triển hạ tầng khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo, giáo dục và đào tạo, các quỹ đầu tư phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo; tạo môi trường thuận lợi cho trí thức làm việc, nghiên cứu sáng tạo, cống hiến. Quản lý sử dụng có hiệu quả các khoản chi sự nghiệp khoa học và công nghệ theo đúng quy định, đảm bảo đúng mục đích, hiệu quả không để xảy ra thất thoát, tham nhũng, lãng phí, tiêu cực, “lợi ích nhóm”.

- Đổi mới nâng cao chất lượng và hiệu quả hoạt động của Quỹ phát triển khoa học và công nghệ tỉnh. Khuyến khích thành lập các doanh nghiệp hoạt động trong lĩnh vực khoa học, công nghệ nhằm tăng số lượng và quy mô các quỹ phát triển khoa học và công nghệ của doanh nghiệp. Khuyến khích các doanh nghiệp thành lập quỹ phát triển khoa học và công nghệ để đầu tư cho ứng dụng chuyển giao, đổi mới công nghệ để nâng cao năng suất, chất lượng và sức cạnh tranh của sản phẩm, hàng hóa, dịch vụ; tiếp thu làm chủ chuyển giao ứng dụng rộng rãi công nghệ tiên tiến của thế giới, đặc biệt là công nghệ nguồn, công nghệ cao, công nghệ lõi.

- Thực hiện cơ chế tự chủ đối với các tổ chức khoa học và công nghệ công lập theo quy định gắn với trách nhiệm giải trình và từng bước thực hiện phương thức Nhà nước đặt hàng, đấu thầu và cơ chế khoán kinh phí đến sản phẩm cuối cùng; khuyến khích, hỗ trợ, tạo điều kiện phát triển các tổ chức khoa học và công nghệ ngoài công lập, khởi nghiệp sáng tạo.

- Xây dựng cộng đồng khởi nghiệp thúc đẩy kinh tế chia sẻ thông qua việc sử dụng các nền tảng số. Tổ chức hoạt động, vận hành có hiệu quả Trung tâm khởi nghiệp đổi mới sáng tạo và hỗ trợ chuyển đổi số nhằm tạo không gian hỗ trợ đổi mới sáng tạo. Xây dựng Trung tâm hỗ trợ khởi nghiệp đổi mới sáng tạo của Trường Đại học Hạ Long, các trung tâm ươm tạo công nghệ hỗ trợ doanh nghiệp khởi nghiệp.

Đẩy mạnh hoạt động hỗ trợ khởi nghiệp, đổi mới sáng tạo cho đội ngũ giảng viên và sinh viên trong các cơ sở đào tạo nghề, các trường cao đẳng và đại học.

- Triển khai các chương trình phối hợp, hợp tác giữa doanh nghiệp và đội ngũ trí thức, giữa tập đoàn kinh tế với các trường đại học, cơ sở nghiên cứu, hội trí thức để chủ trì thực hiện chuyên gia tư vấn các chương trình khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo. Tăng cường hợp tác với trí thức người Việt Nam, người Quảng Ninh sinh sống, làm việc ở nước ngoài, trí thức người nước ngoài trong chuyển giao phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, nhất là những lĩnh vực mới quan trọng nhằm góp phần thúc đẩy quá trình công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước.

- Tranh thủ sự hỗ trợ của các Bộ, ngành, Trung ương, các tổ chức trong và ngoài nước để đầu tư phát triển tiềm lực khoa học và công nghệ xây dựng cơ sở vật chất kỹ thuật triển khai các dự án thuộc các chương trình cấp quốc gia và các dự án thuộc chương trình quốc tế.

- Tham gia các hoạt động hợp tác quốc tế, song phương và đa phương; tích cực hợp tác quốc tế, giao lưu học thuật, liên kết, hợp tác chuyển giao, ứng dụng khoa học, công nghệ với các quốc gia, tổ chức đối tác có nền khoa học tiên tiến, giữa doanh nghiệp trong nước với doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân nước ngoài. Tạo điều kiện thuận lợi cho đội ngũ trí thức hợp tác, giao lưu, tiếp cận với tiến bộ khoa học - kỹ thuật của các nước tiên tiến.

5. Phát huy vai trò, trách nhiệm của đội ngũ trí thức; đổi mới nội dung, phương thức hoạt động của Liên hiệp các Hội Khoa học và Kỹ thuật tỉnh và các hội thành viên

- Phát huy vai trò, trách nhiệm của đội ngũ trí thức, nhất là các nhà khoa học giỏi, chuyên gia đầu ngành, nhân tài, trí thức trẻ nhằm phát huy truyền thống vùng mỏ, khơi dậy ý chí tự lực, tự cường, khát vọng xây dựng Quảng Ninh phát triển bền vững. Tuyên truyền cung cấp thông tin giúp đội ngũ trí thức kịp thời nắm vững các chủ trương, chính sách của Đảng nhà nước và tình hình kinh tế xã hội của đất nước và của tỉnh. Tăng cường sinh hoạt tư tưởng, phát huy trách nhiệm của đội ngũ trí thức trong rèn luyện, phấn đấu phát huy những phẩm chất tốt đẹp như lòng yêu nước, tính nhân văn, đạo đức, lối sống, tinh thần đoàn kết, hợp tác để góp phần tích cực cho sự phát triển của tỉnh.

- Đổi mới mạnh mẽ nội dung, phương thức hoạt động của các Hội trí thức trên địa bàn tỉnh, nhất là Liên hiệp các Hội Khoa học và Kỹ thuật, Hội Văn học nghệ thuật tỉnh,.. theo hướng sát thực tiễn, động viên phát huy tối đa vai trò, tiềm năng to lớn của đội ngũ trí thức. Phát huy vai trò của Liên hiệp các Hội Khoa học và Kỹ thuật tỉnh, các hội, đoàn thể và đội ngũ trí thức trong việc nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác tuyên truyền, phổ biến tri thức, nghiên cứu, ứng dụng, chuyển giao, đổi mới công nghệ. Nâng cao vai trò đại diện cho quyền, lợi ích hợp pháp, chính đáng của hội viên, đội ngũ trí thức; thu hút, tập hợp, đoàn kết trí thức, phát triển tổ chức, phát triển hội viên; làm cầu nối vững chắc giữa cấp ủy đảng, chính quyền, hệ thống chính trị của tỉnh với đội ngũ trí thức.

- Tạo điều kiện cho các hội trí thức, đội ngũ trí thức đóng góp ý kiến, tham

gia hoạt động tư vấn, giám sát, phản biện, giám định xã hội, góp phần nâng cao chất lượng hoạt động của Hội đồng tư vấn của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh.

- Đẩy mạnh phong trào thi đua học tập, lao động sáng tạo, phát huy sáng kiến, cải tiến kỹ thuật trong các cơ quan, đơn vị, tổ chức, doanh nghiệp. Đổi mới, nâng cao chất lượng tổ chức các cuộc thi, giải thưởng công nghệ thông tin, sáng tạo khoa học kỹ thuật của tỉnh, cuộc thi sáng tạo thanh thiếu niên nhi đồng. Tôn vinh các sáng chế, giải pháp hữu ích, danh hiệu trí thức tiêu biểu.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Các cơ quan, đơn vị, địa phương

- Thủ trưởng các sở, ban, ngành, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố ban hành văn bản lãnh đạo, chỉ đạo và tổ chức phổ biến, triển khai, quán triệt thực hiện nghiêm túc Nghị quyết số 45-NQ/TW, Kế hoạch số 20-KH/TW, Nghị quyết số 107/NQ-CP và Chương trình hành động số 42-CTr/TU về tiếp tục xây dựng và phát huy vai trò của đội ngũ trí thức đáp ứng yêu cầu phát triển đất nước nhanh và bền vững trong giai đoạn mới.

- Căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao và tình hình thực tiễn của cơ quan, đơn vị, địa phương, chủ động ban hành Kế hoạch để lãnh đạo, chỉ đạo và tổ chức thực hiện có hiệu quả các mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp nhằm xây dựng và phát huy vai trò của đội ngũ trí thức đáp ứng yêu cầu phát triển đất nước nhanh và bền vững trong giai đoạn mới. Rà soát, tham mưu hoàn thiện, trình cấp có thẩm quyền ban hành các cơ chế chính sách đặc thù theo từng lĩnh vực, phù hợp với hoạt động của đội ngũ trí thức để tổ chức thực hiện có hiệu quả các mục tiêu, nhiệm vụ.

- Chủ động tìm kiếm, phát hiện, đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ trí thức; bảo đảm chế độ đãi ngộ, quy hoạch, bổ nhiệm đúng đối tượng, quy trình, thủ tục theo quy định; tạo điều kiện về môi trường làm việc, khuyến khích đổi mới, sáng tạo, tôn trọng sự khác biệt; kịp thời biểu dương khen thưởng, tôn vinh đội ngũ trí thức.

- Định kỳ trước ngày 15 tháng 11 hằng năm, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh kết quả triển khai thực hiện Nghị quyết số 45-NQ/TW, Kế hoạch số 20-KH/TW, Nghị quyết số 107/NQ-CP và Chương trình hành động số 42-CTr/TU.

2. Sở Nội vụ

- Chủ trì triển khai thực hiện có hiệu quả Kế hoạch số 293/KH-UBND của Ủy ban nhân dân tỉnh về thực hiện chiến lược Quốc gia về thu hút, trọng dụng nhân tài đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2050 nhằm thu hút nguồn nhân lực chất lượng cao về làm việc tại cơ quan hành chính và đơn vị sự nghiệp công lập thuộc tỉnh; nhất là đội ngũ chuyên gia đầu ngành, trí thức có uy tín, có thành tựu cống hiến trong các ngành, lĩnh vực quan trọng tỉnh cần.

- Tham mưu chính sách thu hút nguồn nhân lực chất lượng cao, trong đó có đội ngũ trí thức khoa học, công nghệ vào làm việc tại các cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp công lập tỉnh Quảng Ninh.

- Chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành, địa phương triển khai Đề án đào tạo bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức tỉnh Quảng Ninh.

- Hoàn thiện, vận hành hệ thống dữ liệu cán bộ, công chức, viên chức, người lao động kết nối với dữ liệu quốc gia làm cơ sở đánh giá, dự báo nhu cầu, xây dựng kế hoạch phát triển đội ngũ trí thức đảm bảo số lượng, chất lượng, cân đối giữa các ngành, lĩnh vực, địa phương có tính đến đội ngũ trí thức kế cận.

- Tham mưu tuyên dương, khen thưởng kịp thời các tổ chức, cá nhân có thành tích xuất sắc trong việc xây dựng và phát triển đội ngũ trí thức; khen thưởng điển hình trí thức tiêu biểu, xuất sắc.

- Tăng cường thanh tra, kiểm tra, việc thực hiện thu hút, trọng dụng nhân tài, đào tạo bồi dưỡng, sử dụng và quản lý đội ngũ trí thức trong các cơ quan hành chính và đơn vị sự nghiệp công lập thuộc tỉnh.

3. Sở Giáo dục và Đào tạo

- Chỉ đạo, hướng dẫn các cơ sở giáo dục thực hiện tốt các giải pháp đào tạo, bồi dưỡng, sử dụng, đãi ngộ, tôn vinh trí thức, trọng dụng nhân tài, đặc biệt là đội ngũ giáo viên, cán bộ quản lý giỏi, học sinh, sinh viên có thành tích học tập xuất sắc, đạt thành tích cao trong các cuộc thi của tỉnh, quốc gia, quốc tế.

- Tăng cường kiến thức cho giáo viên và học sinh về khoa học và công nghệ, nâng cao năng lực tin học, rèn luyện khả năng thiết kế sáng tạo gắn với thực tiễn thông qua giáo dục STEM, giúp học sinh nghiên cứu khoa học, vận dụng kiến thức để giải quyết những vấn đề của thực tiễn đời sống.

- Tổ chức Cuộc thi khoa học kỹ thuật học sinh trung học để tạo cơ hội cho học sinh trung học giới thiệu kết quả nghiên cứu khoa học; tăng cường trao đổi, giao lưu văn hóa, giáo dục giữa các địa phương và hội nhập quốc tế. Phối hợp với Liên hiệp các Hội Khoa học và Kỹ thuật tỉnh tổ chức các Cuộc thi về khoa học và công nghệ hằng năm như: Cuộc thi thanh thiếu niên nhi đồng Sáng tạo tỉnh Quảng Ninh, Hội thi Sáng tạo kỹ thuật tỉnh Quảng Ninh để khơi dậy tiềm năng, phát huy tư duy sáng tạo của thanh thiếu niên nhi đồng toàn tỉnh, tạo sân chơi khoa học, bổ ích, thực hiện ước mơ trở thành nhà sáng chế, nhà khoa học tương lai. Tham gia tổ chức xét chọn, tôn vinh danh hiệu “Trí thức khoa học và công nghệ tiêu biểu”, “Điển hình lao động sáng tạo”, “Tài năng trẻ về khoa học và công nghệ” tỉnh Quảng Ninh nhằm khẳng định vị trí, vai trò, ghi nhận công lao và tôn vinh thành tích của đội ngũ trí thức, điển hình lao động sáng tạo, tài năng trẻ về khoa học và công nghệ.

- Chủ trì tham mưu xây dựng và triển khai Đề án phát triển và nâng cao chất lượng đội ngũ nhà giáo và cán bộ quản lý các cấp trên địa bàn tỉnh; Kế hoạch thực hiện Chiến lược phát triển giáo dục giai đoạn đến năm 2023, tầm nhìn đến năm 2045.

4. Sở Kế hoạch và Đầu tư

- Tham mưu triển khai hiệu quả Đề án Phát triển nguồn nhân lực tỉnh Quảng Ninh đến năm 2025, tầm nhìn đến năm 2030 (ban hành kèm theo Quyết định số 1061/QĐ-UBND ngày 04/4/2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh).

- Tham mưu đề xuất giải pháp thu hút đầu tư doanh nghiệp công nghệ cao, doanh nghiệp ứng dụng công nghệ cao.

5. Sở Khoa học và Công nghệ

- Chủ trì tổ chức thực hiện hiệu quả Chương trình hành động số 2163/CTr-UBND ngày 09/8/2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh thực hiện Nghị quyết số 13-NQ/TU ngày 28/4/2023 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh Quảng Ninh về phát triển khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo đến năm 2030.

- Phối hợp, hướng dẫn các cơ quan, đơn vị liên quan đề xuất đặt hàng các nhiệm vụ khoa học và công nghệ, thúc đẩy, khuyến khích nghiên cứu khoa học, đổi mới sáng tạo của đội ngũ trí thức trên địa bàn tỉnh.

- Tham mưu Quy định xét, công nhận hiệu quả áp dụng, khả năng nhân rộng của sáng kiến; hiệu quả áp dụng, phạm vi ảnh hưởng của đề tài khoa học và công nghệ, đề án khoa học, công trình khoa học và công nghệ trên địa bàn tỉnh Quảng Ninh.

- Tham mưu Quyết định thành lập Hội đồng sáng kiến tỉnh Quảng Ninh và quy chế hoạt động của Hội đồng sáng kiến tỉnh.

- Chủ trì phối hợp với các sở, ban, ngành, các địa phương tham mưu giúp Ủy ban nhân dân tỉnh theo dõi, đôn đốc, kiểm tra việc triển khai thực hiện Kế hoạch và định kỳ trước ngày 30 tháng 11 hằng năm (hoặc đột xuất khi có yêu cầu) tổng hợp kết quả thực hiện, tham mưu UBND tỉnh báo cáo Chính phủ (qua Bộ Khoa học và Công nghệ) và báo cáo Ban cán sự đảng UBND tỉnh để báo cáo Tỉnh ủy theo quy định.

6. Sở Tài chính

Tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh cân đối, bố trí ngân sách để thực hiện các chương trình, đề án, dự án thuộc Kế hoạch này được cấp có thẩm quyền phê duyệt theo quy định.

7. Sở Xây dựng

- Tham mưu triển khai thực hiện Đề án phát triển nhà ở cho công nhân lao động ngành than khu công nghiệp thu hút nguồn nhân lực chất lượng cao lao động có kỹ năng về làm việc sinh sống tại Quảng Ninh ban hành kèm theo Quyết định số 2279/QĐ-UBND ngày 08/8/2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh.

- Nghiên cứu, đề xuất đầu tư xây dựng nhà công vụ cho cán bộ, công chức, viên chức ở những vùng khó khăn, vùng sâu, vùng xa đảm bảo phù hợp với quy định về tiêu chuẩn, định mức nhà ở công vụ theo Quyết định số 03/2022/QĐ-TTg ngày 18/02/2022 của Thủ tướng Chính phủ.

8. Sở Thông tin và Truyền thông

- Hướng dẫn, đôn đốc cơ quan báo chí của tỉnh, các cơ quan báo chí có hợp tác, thường trú tại tỉnh và hệ thống thông tin cơ sở đẩy mạnh công tác tuyên truyền các chủ trương, quan điểm của Trung ương, của Tỉnh về xây dựng và phát huy vai trò của đội ngũ trí thức đáp ứng yêu cầu phát triển trong giai đoạn mới nhằm khẳng định vai trò, tầm quan trọng của đội ngũ trí thức trong sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh Quảng Ninh nhanh bền vững gắn với bảo đảm vững chắc quốc phòng, an ninh.

- Tham mưu triển khai Nghị quyết số 09-NQ/TU ngày 05/02/2022 của Ban

Thường vụ Tỉnh ủy về Chuyển đổi số toàn diện tỉnh Quảng Ninh đến năm 2025, định hướng đến năm 2030; Kế hoạch số 59/KH-UBND ngày 01/3/2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh về Chuyển đổi số toàn diện tỉnh Quảng Ninh đến năm 2025, định hướng đến năm 2030. Đẩy mạnh sử dụng các nền tảng số quốc gia để chuyển đổi số, phát triển chính phủ số, kinh tế số, xã hội số; thúc đẩy kinh tế chia sẻ để hình thành công đồng khởi nghiệp trên địa bàn tỉnh.

9. Sở Lao động - Thương binh và Xã hội

Tổ chức và thực hiện tốt các chương trình, đề án, chính sách phát triển giáo dục nghề nghiệp của tỉnh, quan tâm tạo nguồn trí thức trẻ.

10. Sở Ngoại vụ

Kết nối, tranh thủ sự ủng hộ, giúp đỡ của Cơ quan đại diện ngoại giao của Việt Nam tại nước ngoài và của nước ngoài tại Việt Nam, các địa phương nước ngoài có quan hệ hợp tác với tỉnh Quảng Ninh để trao đổi thông tin, tận dụng nguồn lực quốc tế về phát triển khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo.

11. Các trường cao đẳng, đại học trực thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh

- Nâng cao chất lượng đào tạo, bồi dưỡng học sinh, sinh viên. Chủ động liên kết, hợp tác với các cơ sở trong và ngoài nước để trao đổi kinh nghiệm, nâng cao trình độ, năng lực hoạt động.

- Trường Đại học Hạ Long chủ trì, hoàn thành Đề án phát triển theo mô hình đô thị đại học, trở thành trung tâm đào tạo nguồn nhân lực chất lượng cao đối với một số lĩnh vực của tỉnh, của vùng và khu vực. Xây dựng, phát triển Trung tâm khởi nghiệp đổi mới sáng tạo Trường Đại học Hạ Long.

- Trường Cao đẳng Việt - Hàn Quảng Ninh nghiên cứu, xây dựng đề án phát triển thành trung tâm đào tạo nghề chất lượng cao của khu vực.

12. Liên hiệp các Hội khoa học - kỹ thuật tỉnh và các Hội trí thức

- Nghiên cứu đổi mới nội dung, phương thức hoạt động theo hướng sát thực tiễn; động viên, phát huy tối đa vai trò, tiềm năng to lớn của đội ngũ trí thức; thu hút, tập hợp, đoàn kết trí thức, phát triển tổ chức, phát triển hội viên; làm cầu nối vững chắc giữa Đảng, Nhà nước, hệ thống chính trị với đội ngũ trí thức.

- Phối hợp với các sở, ban, ngành và đơn vị liên quan nghiên cứu, đề xuất kiện toàn tổ chức bộ máy Liên hiệp các Hội Khoa học và Kỹ thuật tỉnh; đổi mới nội dung, phương thức hoạt động của các hội trí thức trên địa bàn tỉnh; đề ra giải pháp phát triển số lượng hội viên trí thức hoạt động trong các tổ chức.

- Tạo điều kiện và khuyến khích đội ngũ trí thức của tỉnh là Hội viên tham gia đóng góp ý kiến, tư vấn, phản biện, giám định xã hội đối với việc hoạch định chính sách, xây dựng và triển khai các chiến lược, quy hoạch, kế hoạch, công trình, dự án quan trọng trong thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh.

- Chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành, đơn vị liên quan định kỳ triển khai các cuộc hội thảo, tọa đàm, Hội thi Sáng tạo kỹ thuật tỉnh, Cuộc thi Sáng tạo dành cho thanh thiếu niên, nhi đồng; tôn vinh danh hiệu "Trí thức khoa học và công

nghệ tiêu biểu”, “Điển hình lao động sáng tạo”, “Tài năng trẻ khoa học và công nghệ” tỉnh Quảng Ninh và phát huy trí tuệ của đội ngũ trí thức gắn với đẩy mạnh hoạt động khoa học công nghệ; Giải thưởng Sáng tạo khoa học kỹ thuật tỉnh theo quy định và hướng dẫn của Liên hiệp các Hội Khoa học và Kỹ thuật Việt Nam.

- Thường xuyên tuyên truyền, nêu gương các điển hình đoàn viên, hội thành viên và Nhân dân làm kinh tế giỏi với những cách làm hay, hiệu quả, sáng kiến mới để nhân rộng mô hình sản xuất, kỹ thuật chăn nuôi, trồng trọt mới, học tập kinh nghiệm.

13. Đề nghị Ủy ban Mặt trận tổ quốc Việt Nam tỉnh và các Đoàn thể chính trị xã hội tỉnh

- Chỉ đạo các tổ chức thành viên chủ động phối hợp với các cơ quan, đơn vị, địa phương thực hiện công tác tuyên truyền, vận động Nhân dân hưởng ứng, tham gia xây dựng và phát huy vai trò của đội ngũ trí thức trong tình hình mới.

- Phát huy vai trò giám sát trong việc triển khai thực hiện đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước.

Trên đây là Kế hoạch triển khai thực hiện Nghị quyết số 45-NQ/TW, Kế hoạch số 20-KH/TW, Nghị quyết số 107/NQ-CP và Chương trình hành động số 42-CTr/TU về tiếp tục xây dựng và phát huy vai trò của đội ngũ trí thức đáp ứng yêu cầu phát triển đất nước nhanh và bền vững trong giai đoạn mới, Ủy ban nhân dân tỉnh yêu cầu các cơ quan, đơn vị, địa phương tổ chức triển khai thực hiện hiệu quả; kịp thời báo cáo những vấn đề mới nảy sinh và đề xuất các giải pháp xử lý theo quy định./.

Nơi nhận:

- Ban Thường vụ Tỉnh ủy (b/c);
- Ban cán sự đảng UBND tỉnh;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Ban Tổ chức Tỉnh ủy;
- Các Sở, ban, ngành, đơn vị thuộc UBND tỉnh;
- UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- V0-4; CVNCTH-VP.UBND tỉnh;
- Lưu: VT, TH5.

TH5-KH03

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Cao Tường Huy